TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2021/QĐST-DS	*Sóc Sơn, ngày 19 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 131/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị M** sinh năm 1942

Trú tại: Thôn P, xã M, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Muôn: Chị Tạ Thị T, sinh năm 1969; Địa chỉ: Thôn P, xã M, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội theo Giấy ủy quyền số công chứng: 2621/2020/GUQ, quyển số: 04TP/CC-SCC/HĐGD ngày 14/10/2020 của Văn phòng công chứng An Cường.

Bị đơn: Ông **Tạ Văn Đ**, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Thôn P, xã M, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị V sinh năm 1966;

Anh Tạ Văn H, sinh năm 1992;

Anh Tạ Văn H sinh năm 1989;

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã M, Sóc Sơn, Hà Nội.

Chị Tạ Thị H sinh năm 1985;

Địa chỉ: Thôn T, xã M, Sóc Sơn, Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Thửa đất số189 tờ bản đồ số 19 ở thôn Phú Hạ, xã Minh Phú, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội đã được Ủy ban nhân dân huyện Sóc Sơn thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 831062 ngày 21/12/2016 cho hộ ông Tạ Văn Đ bao gồm các thành viên: Ông Tạ Văn Đ, sinh năm 1964; Bà Nguyễn Thị V sinh năm 1966; Anh Tạ Văn H, sinh năm 1992; Anh Tạ Văn H sinh năm 1989; Chị Tạ Thị H sinh năm 1985; Chị Tạ Thị H sinh năm 1987 và bà Nguyễn Thị M sinh năm 1942. Diện tích được cấp theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 2077 m^2; diện tích thực đo theo hiện trạng là 2129,8 m^2. Các bên thỏa thuận:

- Hộ ông Tạ Văn Đ trả lại bà Nguyễn Thị M sinh năm 1942 ở Phú Hạ, Minh Phú, Sóc Sơn, Hà Nội 570m^2 đất nông nghiệp (có giá trị 61.560.000 đồng) trong tổng số 2077 m^2 đất tại thửa đất số 189 tờ bản đồ số 19 ở thôn Phú Hạ, xã Minh Phú, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, đã được UBND huyện Sóc Sơn thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 831062 số vào sổ cấp GCN: CH 00222/7354-QĐUB ngày 21/12/2016 mang tên hộ ông Tạ Văn Đ. Vị trí đất của bà Muôn cụ thể như sau:

Phía đông giáp đường và mương dài 10,58 m.

Phía tây giáp đường đất dài 10,58 m.

Phía nam giáp ruộng nhà ông T dài 53,09 m.

Phía bắc giáp phần đất của hộ ông Tạ Văn Đ dài 55,16 m.

Được giới hạn bởi các điểm (2,3,4,5,6,7,2) trên sơ đồ phân chia (có sơ đồ kèm theo).

- Xác nhận diện tích đất nông nghiệp còn lại của hộ ông Tạ Văn Đ được tiếp tục quản lý, sử dụng là 1507 m^2 tại thửa đất số189 tờ bản đồ 19 ở thôn Phú Hạ, xã Minh Phú, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, đã được UBND huyện Sóc Sơn thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 831062 số vào sổ cấp GCN: CH 00222/7354-QĐUB ngày 21/12/2016 mang tên hộ ông Tạ Văn Đ.

- Phần đất 52,8 m^2 thuộc thửa đất số 189 tờ bản đồ 19 ở thôn Phú Hạ, xã Minh Phú, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội nhưng chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tạm giao cho hộ ông Tạ Văn Đ tiếp tục quản lý, sử dụng và phải chấp hành việc kê khai, thực hiện các nghĩa vụ theo đúng quy định về đất đai theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Hộ ông Tạ Văn Đ có trách nhiệm tự di dời toàn bộ cây cối, hoa màu trên phần đất của bà M để bàn giao mặt bằng cho bà M.

- Về án phí: Án phí là 3.078.000 đồng, do các bên thỏa thuận được toàn bộ nên chỉ phải chịu 50%= 1.539.000 đồng. Nguyên đơn là bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1942 – là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Ông Tạ Văn Đ phải chịu 769.500 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khắc Hải